

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC - QUÂN KHU 4**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 21 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 4**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đại úy Trần Văn Hùng

Các Hội thẩm quân nhân:

Trung tá Dương Văn Vinh.

Thiếu tá Nguyễn Đình Long.

Thư ký phiên tòa: Trung úy Nguyễn Thị Cẩm Tú - Thư ký Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 43 tham gia phiên tòa: Đại úy Phạm Khắc Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2021, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 07/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 12/8/2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn Q**; Sinh ngày 25/6/1984 tại xã TK, huyện TH, tỉnh HT. Nơi cư trú thôn Y, xã TK, huyện TH, tỉnh HT; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hậu Kh (Đã chết) và bà Võ Thị C; Có vợ là Vũ Thị Ch và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Bị hại: Phan Xuân H; Sinh ngày 23/5/1975 tại thôn TP, xã TK, huyện TH, tỉnh HT; Nghề nghiệp: Bộ đội; Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác: Trung tá, Trợ lý, Ban thông tin, Phòng tham mưu, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT. (Đã chết vào ngày 20/12/2020).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị Nh; Sinh ngày 16/9/1978; Nơi cư trú: thôn TP, xã TK, huyện TH, tỉnh HT; (Chị Nh là vợ của bị hại Phan Xuân H). Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT; Vắng mặt.

Những người làm chứng:

01. Ông Trần Văn S; Vắng mặt.

02. Ông Hồ Văn A; Vắng mặt.

- 03. Ông Ngô Xuân B; Vắng mặt.
- 04. Ông Nguyễn Viết R; Vắng mặt.
- 05. Ông Nguyễn Đức Ch; Vắng mặt.
- 06. Ông Võ Xuân D; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/12/2020 Nguyễn Văn Q đến nhà ông Lưu Văn E tại thôn ĐG, xã TK, huyện TH, tỉnh HT tham gia phụ giúp đám cưới con trai. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Q ngồi cùng bàn ăn cơm với Nguyễn Đức Ch, Võ Xuân D, Trần Văn S, Hồ Văn A và một số người khác cả bàn có uống rượu gạo đựng trong vỏ chai nhựa, cả bàn uống hết khoảng 02 (Hai) chai rượu mỗi chai có dung tích 500 ml và rượu màu để pha. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Q (Đã có Giấy phép lái xe hạng A1 số AD 426936 do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 21/11/2007) điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 38N3 – 5472 (không đội mũ bảo hiểm), đi theo đường ĐT 550 hướng từ xã X, huyện TH đi thành phố HT để về nhà tại thôn Y, xã TK, huyện TH, tỉnh HT. Khi đi đến Km 3+300 đường ĐT 550, đoạn đường đôi có dải phân cách cứng, có biển cấm đi ngược chiều và các cụm vạch sơn trắng báo giảm tốc độ, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô ở làn đường dành cho xe cơ giới do không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát đã để phần trước xe mô tô đâm vào quân nhân Phan Xuân H, Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác: Trung tá, Trợ lý, Ban thông tin, Phòng tham mưu, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT đi bộ từ phải sang trái theo chiều đi của Nguyễn Văn Q dẫn đến tai nạn làm cho Nguyễn Văn Q và Phan Xuân H ngã xuống đường.

Hậu quả: Quân nhân Phan Xuân H bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh HT, sau đó chuyển đến Bệnh viện hữu Nghị Việt Đức, Hà Nội nhưng do vết thương quá nặng nên đã tử vong vào ngày 20/12/2020, Nguyễn Văn Q bị thương; xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Công an huyện TH, tỉnh HT lập hồi 22 giờ 55 phút ngày 18/12/2020 thể hiện các nội dung sau đây:

Hiện trạng đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: *Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông đoạn Km 3+300 đường ĐT 550 thuộc thôn ĐG, xã TK, huyện TH, tỉnh HT là đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa. Vụ tai nạn giao thông xảy ra thuộc phần đường phía bên phải đường ĐT 550 chiều đi từ xã X, huyện TH đi thành phố HT đường được rải nhựa bằng phẳng, to, rộng, thoáng không bị che khuất tầm nhìn, là đoạn đường thẳng không có đèn chiếu sáng, có vạch sơn kẻ phân chia đường thành hai làn đường, 01 làn đường dành cho xe cơ giới rộng 10,60 m và 01 làn đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,20 m.*

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện: *Có 01 vết cào xước trên mặt đường nhựa kích thước 5,70 m x 0,70 m; Trên hiện trường có 02 vết máu: Vết thứ nhất có kích thước 0,27 m x 0,30 m, Vết thứ hai có kích thước 0,70 m x 0,65 m; Xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472; Mảnh vỏ nhựa có kích thước 0,26 m x 0,07 m.*

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn: *Lấy chân cột biển báo cấm đi ngược chiều nằm ở đầu dải phân cách cứng ở giữa đường ĐT 550 theo hướng từ xã X, huyện TH đến thành phố HT nơi xảy ra tai nạn giao thông làm điểm mốc.*

Lấy mép đường nhựa của đường ĐT 550 phía bên phải theo chiều đi từ xã X, huyện TH đến thành phố HT nơi xảy ra tai nạn giao thông làm chuẩn. (Bút lục 86, 87).

Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3 Quân khu 4 lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 12/01/2021 thể hiện các nội dung sau đây:

Vị trí số (3): Xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 xe đi theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về thành phố HT, đuôi xe hướng về xã X, huyện TH. Từ tâm trục bánh sau đo về phía xã X đến điểm mốc là 02 m. Từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau đo về phía bên phải đến mép đường chuẩn lần lượt là 9,80 m và 9,90 m.

Vị trí số (4): Người đi bộ Phan Xuân H, người đi bộ đi theo hướng Tây – Đông về phía điểm mốc. Mặt trước cơ thể hướng về hướng Đông. Từ vị trí người đi bộ đo về bên phải vào mép đường chuẩn là 9,50 m, đo về phía xã X đến tâm trục bánh trước xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 là 2,70 m. (Bút lục 105, 106).

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Công an huyện TH, tỉnh HT lập hồi 16 giờ 05 phút ngày 19/12/2020 xác định:

Về đặc điểm phương tiện: *Xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 loại xe mô tô hai bánh màu đen.*

Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên phương tiện: *Phần ốp nhựa phía trước đầu xe phía bên phải (gần đèn tín hiệu phía trước đầu xe bên phải) có vết mài mòn nhựa kích thước 3 cm x 1 cm có chiều hướng từ phải sang trái vị trí gần nhất cách mặt đất 98 cm.*

Ốp bảo vệ đèn tín hiệu phía trước bên phải bị gãy vỡ rời ra khỏi vị trí ban đầu, vùng rời có kích thước 8 cm x 2 cm mặt ngoài có nhiều vết trượt xước nhựa.

Ốp mặt nạ phía trước đầu xe bị nứt vỡ, móp lõm, chiều hướng từ trước ra sau, trên bề mặt có vết trượt mất bụi chiều hướng từ dưới lên trên, kích thước 16 cm x 17 cm tâm vết cách mặt đất 78 cm, cách điểm ngoài cùng tay lái phía bên trái 40 cm.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: *Hệ thống phanh chân, phanh tay, đồng hồ, đèn, số, lái còn hiệu lực.* (Bút lục 121, 122).

Tại Bản kết luận giám định số 05/PC09-NTT ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HT thể hiện các nội dung sau đây:

Đối tượng giám định: *Mẫu cần giám định 01 (Một) xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472.*

Phương pháp giám định: *Nghiên cứu hồ sơ vụ án tai nạn giao thông gửi đến giám định; Sử dụng các phương tiện nghiệp vụ chuyên dụng quan sát trực tiếp, phân tích, đánh giá, so sánh các dấu vết để lại trên xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 kết quả:....Căn cứ các dấu vết để lại trên phương tiện và trên hiện trường được ghi nhận trong các tài liệu do Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3 Quân khu 4 cung cấp, đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô mang Biển kiểm soát 38N3-5472 và*

người đi bộ nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới, làn đường phía bên phải theo chiều đi từ xã X, huyện TH đi thành phố HT....

Kết luận về đối tượng giám định: Dấu vết nứt vỡ, móp lõm, trên bề mặt có vết trượt mất bụi chiều hướng từ trước ra sau tại ốp mặt nạ phía trước đầu xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 là do va chạm với vật cứng tạo thành. Các dấu vết còn lại trên xe mô tô được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương tiện là do sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô va chạm với mặt đường tại hiện trường.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 và người đi bộ nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới, làn đường phía bên phải theo chiều hướng từ xã X, huyện TH đi thành phố HT.

Không đủ cơ sở kết luận chiều hướng va chạm, vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô mang Biển kiểm soát 38N3 – 5472 và người đi bộ.

Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô di chuyển theo chiều từ xã X, huyện TH đi thành phố HT.

Không đủ cơ sở kết luận chiều hướng di chuyển của người đi bộ tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô và người đi bộ ngay trước thời điểm xảy ra va chạm. (Bút lục 143, 144).

Tại Biên bản định giá tài sản do Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện TH, tỉnh HT lập hồi 07 giờ 00 phút ngày 24/02/2021 xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát 38N3-5472 giá trị thiệt hại là 810.000 (Tám trăm mười nghìn) đồng. (Bút lục 145, 146).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 06/PC09 ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HT kết luận: Nguyên nhân chết của Phan Xuân H: Chấn thương sọ não. (Bút lục 142).

Tại phiếu xét nghiệm sinh hóa của Bệnh viện Đa khoa tỉnh HT đối với mẫu máu của Nguyễn Văn Q lấy xét nghiệm ngày 19/12/2020 xác định: Định lượng Ethanol (cồn) [Máu] 0,8 mg/dl. (Bút lục 149).

Người làm chứng Trần Văn S, Hồ Văn A khai trong hồ sơ vụ án: Vào ngày 18/12/2020 tại nhà ông Lưu Văn E tại xã TK, huyện TH, tỉnh HT có tổ chức đám cưới cho con trai. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày bàn tiệc gồm có Trần Văn S, Hồ Văn A, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức Ch và một số người khác, tổng cộng khoảng 10 (Mười) người, trong quá trình ăn, uống cả bàn có uống rượu gạo đựng trong vỏ chai nhựa, cả bàn uống hết khoảng 02 (Hai) chai rượu mỗi chai có dung tích 500 ml và rượu màu để pha Nguyễn Văn Q có tham gia uống rượu, tham gia tất cả các lượt. (Bút lục 208, 209, 220, 221)

Người làm chứng Ngô Xuân B, Nguyễn Viết R, Nguyễn Đức Ch, Võ Xuân D khai trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/12/2020 Ngô Xuân B, Nguyễn Đức Ch, Nguyễn Viết R, Võ Xuân D đi chơi về rủ nhau đi ăn đêm, 04 (Bốn) người đi bộ trên đường ĐT 550 theo hướng đi từ xã X, huyện TH đi thành phố HT thì thấy có xe mô tô do Nguyễn Văn Q điều khiển chạy qua khi cách khoảng 150 m thì nghe thấy tiếng “Rầm” và chạy xuống để kiểm tra thì thấy có 02 (Hai) người đang nằm giữa đường và 01 (Một) chiếc xe mô tô, sau đó các anh Ch,

R và B đưa hai nạn nhân đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh HT. (Bút lục 163, 164, 174, 175, 180, 181, 188, 189).

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị Nh khai tại phiên tòa: Vào ngày 18/12/2020 anh H được nghỉ tranh thủ về nhà nghỉ cuối tuần nên đi cùng với anh Hoàng Minh O (Trưởng ban xe máy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh HT nhà ở thôn TP, xã TK, huyện TH, tỉnh HT) nhưng anh H không về nhà mà qua nhà anh Dương Kim S chơi, sau đó qua quán cắt tóc rồi về nhà bố mẹ để chị Nh. Đến khoảng 22 giờ 09 phút thì chị Nh nhận được điện thoại của chị Phan Thị Thúy Ng (Vợ anh Dương Kim S và Chị Ng là đồng nghiệp với chị Nh) báo tin anh H tai nạn nên đến hiện trường thì anh H đã được đưa đi cấp cứu và sau đó chị Nh đi vào Bệnh viện đa khoa tỉnh HT, bệnh viện xác định anh H bị chấn thương sọ não nên gia đình đã đưa anh H đi Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Hà Nội nhưng anh H không qua khỏi, anh H tử vong ngày 20/12/2020. Sau đó anh Q và gia đình có đến thăm hỏi và giữa hai gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với tổng số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng và đã bồi thường xong.

Tại Công văn số 2801/BCH-TM ngày 24/8/2021 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT xin vắng mặt tại tất cả các phiên tòa và về phần bồi thường thiệt hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q bồi hoàn số tiền mai táng phí là 2.555.000 (Hai triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn) đồng và không có yêu cầu khác.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS43 ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 43 truy tố bị can Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị hại Phan Xuân H cũng có lỗi trong vụ án là qua đường không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Trên cơ sở đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Q từ **02 (Hai)** năm đến **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Hình phạt bổ sung: Không.

Về bồi thường thiệt hại: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Xuân H với tổng số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng. Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT không đề nghị bị cáo Nguyễn Văn Q bồi hoàn số tiền 2.555.000 (Hai triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn) đồng, khi đơn vị bỏ ra để lo mai táng phí cho quân nhân Phan Xuân H.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại cho Nguyễn Văn Q: 01 (Một) xe mô tô BKS: 38N3 -5472, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472, 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số AD 426936 mang tên Nguyễn Văn Q; đối với 01 (Một) giấy chứng minh sỹ quan mang tên Phan Xuân H đã trả lại cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT, việc xử lý của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Tranh luận tại phiên tòa và lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn Q đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bản thân, gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Xuân H là chị Trần Thị Nh không nhất trí với ý kiến của Kiểm sát viên cho rằng anh Phan Xuân H cũng có lỗi là qua đường không đảm bảo an toàn vì không đủ cơ sở kết luận chiều hướng va chạm, vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 và người đi bộ; còn về mức hình phạt đối với bị cáo không có ý kiến gì và về phần bồi thường thiệt hại nhất trí như thỏa thuận không có ý kiến gì.

Tranh luận với người đại diện hợp pháp của bị hại Kiểm sát viên cho rằng căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường của Công an huyện TH tỉnh HT, Biên bản thực nghiệm điều tra của Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3 Quân khu 4, Bản kết luận giám định số 05/PC09-NTT ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HT, lời khai của bị cáo, người làm chứng, có căn cứ cho rằng vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô mang Biển kiểm soát 38N3-5472 và người đi bộ nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới, làn đường phía bên phải theo chiều đi từ xã X, huyện TH đi thành phố HT nên quân nhân Phan Xuân H qua đường không đảm bảo an toàn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án đều thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát quân sự khu vực 43 đã truy tố,

lời khai này hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Văn Q có giấy phép lái xe hạng A1, hiểu biết quy định của Luật giao thông đường bộ đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 tham gia giao thông đường bộ đi trên đoạn đường nơi có vạch báo giảm tốc độ, khi có người đi bộ qua đường nhưng Nguyễn Văn Q đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn được quy định tại khoản 1, khoản 6 của Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng máu có nồng độ cồn 0,8 mg/dl đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ). Hành vi của Nguyễn Văn Q đã gây ra hậu quả làm quân nhân Phan Xuân H tử vong, Nguyễn Văn Q cũng bị thương nhưng từ chối giám định và xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 bị thiệt hại nhưng bị cáo không yêu cầu bồi thường. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát quân sự khu vực 43 truy tố bị can Nguyễn Văn Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự ra trước Tòa án quân sự khu vực Quân khu 4 là có cơ sở.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị hại Phan Xuân H cũng có lỗi trong vụ án là có cơ sở.

Đối với ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại không nhất trí với ý kiến của Kiểm sát viên cho rằng anh Phan Xuân H qua đường không đảm bảo an toàn vì không đủ cơ sở kết luận chiều hướng va chạm, vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 và người đi bộ, Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và căn cứ vào Bản kết luận giám định số 05/PC09-NTT ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh HT xác định “*...Căn cứ các dấu vết để lại trên phương tiện và trên hiện trường được ghi nhận trong các tài liệu do Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3 Quân khu 4 cung cấp, đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô mang Biển kiểm soát 38N3-5472 và người đi bộ nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới, làn đường phía bên phải theo chiều đi từ xã X, huyện TH đi thành phố HT...*” nên Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên là có cơ sở.

[3.2] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Xuân H với tổng số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng và đã bồi thường xong. Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đều giữ nguyên quan điểm như đã thỏa thuận và không có ý kiến gì khác, Hội đồng xét xử thấy thỏa thuận bồi thường thiệt hại là tự nguyện và đúng pháp luật nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT, sau khi sự việc xảy ra đã hỗ trợ mai táng phí cho gia đình bị hại Phan Xuân H với tổng số tiền 2.555.000 (Hai triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn) đồng, nhưng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi hoàn và không có ý kiến khác, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3.3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q là rất nghiêm trọng đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Q là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có giấy phép lái xe hạng A1, hiểu biết các quy định phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn tại nơi có vạch giảm tốc độ, khi có người đi bộ qua đường và nghiêm cấm điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng Nguyễn Văn Q sau khi sử dụng rượu vẫn điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472 tham gia giao thông đường bộ, quá trình tham gia giao thông đường bộ bị cáo thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn tại nơi có vạch báo giảm tốc độ, khi có người đi bộ qua đường và có nồng độ cồn trong máu là 0,8 mg/dl nên đã gây tai nạn làm quân nhân Phan Xuân H tử vong.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia có hiệu lực thi hành hành kể từ ngày 01/01/2020 sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ nghiêm cấm mọi hành vi khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, nên cần có hình phạt nghiêm dành cho bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung, do đó cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt tù đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo, ăn năn, suy nghĩ về những lỗi lầm mà mình đã gây ra sớm hoàn lương, trở thành một công dân tốt và để sớm quay trở về với gia đình và xã hội.

Ngoài lần phạm tội lần này bị cáo chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có cơ sở.

Tuy nhiên, xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo Nguyễn Văn Q khó khăn và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Xuân H có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng trả lại cho Nguyễn Văn Q: 01 (Một) xe mô tô Biển kiểm soát 38N3-5472, 01 (Một) đăng ký mô tô, xe máy Biển kiểm soát 38N3-5472, 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số AD 426936 mang tên Nguyễn Văn Q; đối với 01 (Một) giấy chứng minh sỡ quan mang tên Phan Xuân H cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại cho cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT. Xét thấy việc xử lý của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g, khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Q **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về các biện pháp tư pháp.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Xuân H với tổng số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng.

Ghi nhận Bộ chỉ huy quân sự tỉnh HT không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q phải hoàn trả số tiền 2.555.000 (Hai triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

3. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/10/2021) đối với bị cáo Nguyễn Văn Q; Người đại diện hợp pháp của bị hại và trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 4./.

Nơi nhận:

- VKSQSKV 43;
- VKSQSQK4;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- TAQSTW;
- CQĐTHSKV3 QK4;
- THA HS; THA DS;
- Lưu: Hồ sơ, H20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đại úy Trần Văn Hùng